

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành  
kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Gia Lai ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư  
khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015;*

*Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;*

*Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy  
định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;*

*Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa  
đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ  
Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà  
nước thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số  
62/TTr-STNMT ngày 06/01/2020 và văn bản số 4174/STNMT-ĐKTK ngày  
12/12/2019,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 21/3/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai**

1. Khoản 1 Điều 4 được sửa đổi như sau:

“1. Phần diện tích đất ở còn lại sau khi nhà nước thu hồi không đủ điều kiện để ở là phần diện tích đất ở nhỏ hơn 70 m<sup>2</sup>”.

2. Bổ sung khoản 5 vào Điều 4 như sau:

“5. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ điều kiện về quỹ đất ở của địa phương để quyết định việc bồi thường bằng đất ở theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 79 Luật Đất đai năm 2013.”

3. Điều 18 được sửa đổi như sau:

**“Điều 18. Quy định cụ thể điểm b khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6 Điều 4 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP).**

Mức hỗ trợ bằng tiền theo giá đất nông nghiệp cùng loại trong bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành như sau:

1. Đất trồng lúa nước 02 vụ trở lên được hỗ trợ 2,5 (hai phẩy năm) lần.
2. Đất trồng lúa còn lại, đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây hàng năm khác được hỗ trợ 2 (hai) lần.
3. Đất rừng sản xuất, đất trồng cây lâu năm, đất nông nghiệp khác được hỗ trợ 1,5 (một phẩy năm) lần.”
4. Bổ sung Điều 18a như sau:

**“Điều 18a. Quy định cụ thể mức hỗ trợ tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT**

Mức hỗ trợ bằng 100% mức hỗ trợ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 17 và Điều 18 Quy định này.”

### **Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với những dự án, hạng mục đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo phương án đã phê duyệt và không điều chỉnh theo Quyết định này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 19 tháng 01 năm 2020.
2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ đầu tư các dự án và các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Đ/c CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Các PVP UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư Pháp;
- Sở Tư pháp (để biết);
- Báo Gia Lai;
- Đài phát thanh và truyền hình tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT, KTTH, CNXD.

